TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:599/2018/QĐST-KDTM

Quận 3, ngày 12 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập vào ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 532/2018/TLST-KDTM ngày 20 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : C.T.TNHH A.W.

Trụ sở : Số 3, Vsip II, đường số 06, khu công nghiệp Việt Nam Singapore 2, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn : Ông Đ.V.T-Theo giấy ủy quyền ngày 15/3/2018.

Địa chỉ: 137 đường ĐX 025, tổ 15, khu phố 3, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: C.T.C.P.K.T.X.D.C.N.V.T.

Trụ sở : 110 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn : Ông N.T.K-Theo giấy ủy quyền số 07/2018/GUQ-VT ngày 28/5/2018.

Địa chỉ : C 13/18 cư xá Phú Lâm, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 C.T.C.P.K.T.X.D.C.N.V.T còn nợ C.T.TNHH.A.W theo Hợp đồng nguyên tắc số 01.09/15-Vth/Akati và bảng đối chiếu công nợ ngày 22/02/2018 số tiền 450.000.000 đồng.

2.2 C.T.C.P.K.T.X.D.C.N.V.T cam kết thanh toán số nợ trên cho C.T.TNHH A.W như sau :

-Lần 1: vào ngày 29/6/2018 thanh toán số tiền 225.000.000 đồng.

-Lần 2: Vào ngày 31/7/2018 thanh toán số tiền 225.000.000 đồng.

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

Trường hợp C.T.C.P.K.T.X.D.C.N.V.T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng phương thức thanh toán nêu trên thì C.T.C.P.K.T.X.D.C.N.V.T có nghĩa vụ thanh toán một lần toàn bộ số nợ còn lại tại thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho C.T.TNHH A.W.

Kể từ ngày C.T.TNHH A.W có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp C.T.C.P.K.T.X.D.C.N.V.T chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì C.T.C.P.K.T.X.D.C.N.V.T còn chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại.

Án phí Kinh doanh thương mại là 11.000.000 đồng C.T.C.P.K.T.X.D. C.N.V.T chịu toàn bộ.

Hoàn lại cho C.T.TNHH A.W số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.450.00 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0020614 ngày 20/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3.

3.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THẨM PHÁN

Nguyễn Thành